

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 153/2020/HSST
Ngày 07 - 12 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Mươi

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lâm Hoàng Tuấn – Cán bộ hưu trí Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Lê Hữu Luân – Phó Hiệu trưởng trường tiểu học Lam Sơn, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Luy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Tuyết Vân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Mai H; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 02/02/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 72/6 X, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hà Mai D và con bà Trần Thị N (đã chết); chưa có vợ con. Tiền sự: không, nhân thân: không. Tiền án:

- Ngày 28/6/2013 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 168), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày X/10/2014;

- Ngày 16/6/2015 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 7 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 196). Bị cáo kháng cáo. Ngày 28/7/2015, bị cáo rút đơn nên ngày 03/8/2015 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/8/2015;

- Ngày 15/12/2016 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 5 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (bản án số 417). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 18/5/2020;

Tạm giam: 26/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Thái K, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: 223/1 T, Phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Ông Lê T, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 66/37G X, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Mai D, sinh năm 2000 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 72/6 X, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 148/12/7 T, Phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Ông Võ Kỳ T, sinh năm 1966 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 7/12 N, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

3/ Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 220/93 X, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

4/ Ông Lý Lập V, sinh năm 1956 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 264/A4 K, Phường C, Thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

5/ Ông Trần Văn S, sinh năm 1974 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 9B, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh

6/ Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1992 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 817/3D N, Khu phố L, phường L, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2020, Ban chỉ huy Công an Phường X, quận Y phân công đồng chí Nguyễn Minh L là Cảnh sát khu vực, mặc cảnh phục đi cùng bảo vệ dân phố đến nhà số 72/6 X, Phường X, quận Y mời Hà Mai H đến Công an phường làm việc, lập hồ sơ quản lý do H mới chấp hành xong hình phạt tù và nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, H được em trai là Trần Mai D điều khiển xe mô tô đi theo đồng chí L đến Công an phường. Trên đường đi, do bị kẹt xe nên D chở H quay về nhà xin tiền chị dâu là Nguyễn Thị Mỹ L để rửa ảnh và photo giấy chấp hành xong hình phạt tù nộp cho đồng chí L. Khi đồng chí L đi về trụ sở Công an phường không thấy H và D đến, các đối tượng lại không sử dụng điện thoại nên đồng chí L báo chỉ huy Công an phường phân công thêm

đồng chí Nguyễn Thái K mặc cảnh phục cùng bảo vệ dân phố Võ Kỳ T, Nguyễn Hoàng M, Lý Lập V, Trần Văn S hỗ trợ đồng chí L đến nhà H mời làm việc. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày đồng chí L, đồng chí K và các bảo vệ dân phố đến nhà H thì thấy các đối tượng khóa trái cửa nhà và có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên đồng chí L, đồng chí K vận động đến 19 giờ thì D mở cửa và được H trợ giúp do D bị liệt 01 tay, sau khi mở cửa thì D chấp hành đi theo đồng chí L đến trước nhà 92/117/49 X và nhóm bảo vệ dân phố áp sát D để khống chế tránh nguy hiểm, lúc này H từ nhà 72/6 X cầm cây gỗ chạy theo giờ đánh đồng chí L, đồng chí L nghe la quay người lại thì nhìn thấy nên tránh được, đồng chí K và bảo vệ dân phố xông vào khống chế để tước cây gỗ thì H lấy dao lam trong túi quần cầm rạch vào bàn tay phải đồng chí K gây thương tích. Lúc này tổ công tác đến khống chế và bắt giữ H cùng tang vật đưa về trụ sở công an phường giải quyết.

Đến 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi Công an phường đang làm việc với H thì ông Lê T đến Công an phường tố giác: vào khoảng 18 giờ cùng ngày, D chở H va chạm với ông T ở trước nhà số 66/19X, Phường X, quận Y, D dùng tay đâm vào mặt ông T thì bị ông T dùng tay đâm trả vào mặt D, H ngồi sau thấy vậy nên bênh D đâm ông T thì bị ông T đâm lại rồi hai bên vật lộn xuống đất thì được mọi người can ra, lúc này ông T mới nhận biết bị rạch mặt và tay phải bị chảy máu, còn H lên xe để D chở đi.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Mai H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời thừa nhận sau khi bị kẹt xe D chở H quay về nhà thì xảy ra va chạm xe với ông T dẫn đến 02 bên đánh nhau, trong lúc vật lộn với ông T thì H lấy dao lam trong túi quần trước bên phải rạch vào mặt, tay ông T gây thương tích.

Đồng chí Nguyễn Thái K và ông Lê T có đơn đề nghị khởi tố.

Ngày 29/7/2020 Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y về thương tích số 666/TgT.20 đối với ông Nguyễn Thái K:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Vết thương phần mềm mặt mu vùng bàn ngón I tay phải gây đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 3,3x0,15cm, tình trạng ổn định.
2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:
 - Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.
3. Kết luận khác:
 - Lưỡi dao lam quý cơ quan cung cấp có thể gây ra được thương tích trên

- Xét nghiệm anti HIV: Âm tính

Ngày 27/8/2020 Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y về thương tích số 796/TgT.20 đối với ông Lê T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm gây đứt da nông ở mặt phải và tại cẳng tay phải, đã được điều trị hiện còn:

+ Một sẹo tăng sắc tố da tại khoeo ngoài mắt phải kích thước 3,7x0,2cm

+ Một sẹo tăng sắc tố da tại dưới mắt phải kích thước 3,6x0,2cm

+ Một sẹo tăng sắc tố da, lõm nhẹ kích thước 6,2x(0,1-0,5)cm tại mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay phải

+ Tình trạng ổn định

2.Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%

3. Kết luận khác :

- Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Phần dao lam như cung cấp gây ra được các thương tích này.

- Đương sự không khám theo chỉ định của Giám định viên vào ngày 05/8/2020 mà chỉ nộp kết quả xét nghiệm máu thực hiện ngày 24/7/2020 tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới, có chữ ký, ghi tên xác nhận của đương sự với kết quả: Âm tính với kháng thể kháng HIV.

Cơ quan điều tra làm việc với ông Lê T được biết có dấu hiệu bị bệnh tâm thần, nên CQĐT đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định tâm thần bị hại Lê T.

Ngày 25/8/2020 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y tâm thần số 1578/KLGD kết luận:

1.1 Về y học: Trước, trong và sau khi bị gây thương tích, Lê T có rối loạn hỗn hợp lo âu và trầm cảm, giai đoạn đang tiến triển (F41.2-ICD10)

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi bị gây thương tích, Lê T có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

1.3 Căn cứ Thông tư 20/2014/TT.BYT tại Chương 1 - Bảng tỷ lệ tổn thương và hành vi, mục X - Điều trị không ổn định là 23%. Do kết quả giám định pháp y là 08% thương tật cơ thể, theo đó tổng tỷ lệ thương tật của bị hại là 29%.

Ngày 14/10/2020 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 140/TPPYTTKV trả lời tỉ lệ tổn thương tâm thần 23% không phải do bị gây thương tích dẫn đến (bệnh có nền sẵn) (BL:87).

Đối với hành vi đánh nhau của Lê T và Trần Mai D không cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đề nghị Công an Phường X, quận Y xem xét xử lý hành chính.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê T yêu cầu Hà Mai H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Vật chứng: 01 mảnh (nửa lưỡi) dao lam, 01 cây gỗ kích cỡ 95x05cm bị cáo dùng để đánh đồng chí L, đồng chí K.

Bản cáo trạng số 132/CT-VKSBTh ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Mai H về tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 và điểm c, điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Hà Mai H đã có hành vi chống người thi hành công vụ và cố ý gây thương tích.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo Hà Mai H từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 5 năm đến 7 năm. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 26/6/2020, tại trước nhà số 66/19 X, Phường X, quận Y, bị cáo Hà Mai H đã có hành vi cố ý gây thương tích đối với ông Lê Thái, gây ra tỉ lệ tổn thương là 08%, sau đó H tiếp tục dùng cây gỗ đánh đồng chí Nguyễn Minh L nhưng không trúng, rồi tiếp tục có hành vi chống người thi hành công vụ: sử dụng dao lam rạch vào tay đồng chí Nguyễn Thái K với tỉ lệ tổn thương là 01% trong lúc đồng chí L, đồng chí Kg (là cảnh sát khu vực được Ban chỉ huy Công an Phường X, quận Y phân công làm nhiệm vụ, đang thi hành công vụ) tại trước nhà số 92/17/49 X, Phường X, quận Y, thì bị bắt giữ.

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Hà Mai H đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo hộ, cản trở người thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động nhà nước, đến trật tự xã hội nên đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ và “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 và điểm c, điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, bị cáo Hà Mai H là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bằng ý thức của mình bị cáo biết rõ chí Khương cùng tổ công tác đang thực hiện công vụ nhưng bị cáo vẫn dùng vũ lực để chống đối, tấn công người thi hành công vụ trước thì bằng cây gỗ, sau thì rạch dao lam, xâm phạm đến hoạt động nhà nước, đến trật tự xã hội; hành vi của bị cáo với ông Lê T xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo hộ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý gây thương tích”.

Xét bị cáo đã tái phạm, tính đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung, áp dụng theo điểm đ, khoản 2, Điều 330 và điểm d, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân quận Y truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 330 và điểm c, điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp lý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc truy tố này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án tương

xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm đề rắn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, phạm tội 02 lần trở lên, phạm tội đối với người bị hạn chế khả năng nhận thức, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại là ông Lê T yêu cầu Hà Mai H bồi thường số tiền 50.000.000 đồng là tiền bồi thường chữa trị vết thương và chữa trị sang chấn tâm lý.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu trên là chính đáng và bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để tuyên buộc bị cáo bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng cho bị hại là ông Lê Thái.

Bị hại ông Nguyễn Thái K không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 mảnh (nửa lưỡi) dao lam, 01 cây gỗ kích cỡ 95 x 05cm bị cáo dùng để đánh đồng chí Thiện. Xét đây là công cụ của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Mai H phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Hà Mai H 02 (hai) năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ vào điểm c, điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Hà Mai H 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hà Mai H chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/6/2020.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh (nửa lưỡi) dao lam, 01 cây gỗ kích cỡ 95 x 05cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên buộc bị cáo Hà Mai H phải bồi thường thiệt hại vật chất cho người bị hại là ông Lê Thái số tiền 50.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm. Nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Mai H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm

ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- CC THA DS Q. Bình Thạnh
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Mười